

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠI TỪ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST  
Ngày: 15/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kao Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Minh Côn

Bà Nguyễn Thị Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**  
Bà Lã Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 23/8/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXXST - HS, ngày 31/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, Sinh ngày: 15/01/1991.

NĐKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày;  
Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12.

Con ông: Hoàng Văn X, Sinh năm: 1960; Con bà: Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1959.

Vợ, con: Chưa có

Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án: Tại bản án số 65/HSST ngày 16/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt L 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong án phí ngày 12/11/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2021. Bản án chưa được xóa án tích.

Tiền sự:

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0012690 ngày 01/7/2020 Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt L 1,5 triệu đồng về hành vi trộm cắp tài sản. L chưa chấp hành việc nộp phạt.

+ Tại Quyết định số 90 ngày 30/12/2021 UBND xã P quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với L trong thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 31/3/2022.

Nhân thân:

+ Tại quyết định số 24 ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Đại Từ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L thời hạn 16 tháng.

+ Năm 2017 Công an xã Đ xử phạt L 1,5 triệu đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Năm 2018 bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. (Có mặt tại điểm cầu nhà Tạm giữ Công an huyện Đại Từ)

**\*. Bị hại:**

Anh: Hoàng Văn N, sinh năm: 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**\*. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị: Vũ Thị K, sinh năm: 1981 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**\*. Người làm chứng:**

1. Ông: Hoàng Văn T, sinh năm: 1955 (Có mặt)

2. Anh: Vũ Văn M, sinh năm: 1987 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L là đối tượng nghiện ma túy (Hiện đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản), do không có tiền mua chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên L đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếc xe mô tô của anh Hoàng Văn N, sinh năm 1984, ở cùng xóm (là anh họ của L) để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/02/2022, L một mình đi bộ từ nhà sang nhà anh N. Khi L đến nhà anh N thì thấy anh N và ông Hoàng Văn T, sinh năm 1955 (là bố của anh N) đang ngồi tại phòng khách của gia đình, ở phía ngoài sân trước cửa phòng khách nhà anh N có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, màu sơn đỏ, BKS 52Y3-8628, bị gãy hai bên yếm xe và không có gương chiếu hậu (xe mô tô đăng ký tên anh Hoàng Việt H, Trú tại: Đ, H, TP Hồ Chí Minh bán lại cho anh N) nên L hỏi anh N cho L mượn chiếc xe mô tô của anh N để đi có việc một lát rồi sẽ trả lại ngay (Mục đích L hỏi mượn xe để anh N tin là L nói thật rồi chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh N). Do không biết mục đích của L nên anh N tin tưởng L nói thật đã đồng ý cho L mượn xe mô tô. Sau khi mượn được xe, L điều khiển chiếc xe của anh N đến nhà chị Vũ Thị K, sinh năm 1981, trú tại xóm N, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (làm nghề thu mua, buôn bán sắt vụn phế liệu). L nói với chị K, L có chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, BKS 52Y3-8628 không có nhu cầu sử dụng nữa, muốn bán sắt vụn cho chị K với giá là 1.000.000đ (một triệu đồng). Chị K thấy chiếc xe cũ nên trả giá và mua chiếc xe mô tô trên với giá là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Sau khi bán xe cho chị K, L đi đến khu vực xã P,

huyện Đ mua ma túy của một người đàn ông không quen biết lai lịch và địa chỉ và sử dụng hết.

Về phía anh N sau khi cho L mượn xe không thấy L trả lại nên đã nhiều lần liên lạc với L để đòi lại xe nhưng không được. Sau đó anh N được anh Vũ Văn M, Sinh năm: 1987, Trú tại: xóm V, xã P, huyện Đ thông tin lại về việc ngày 27/3/2022 L nói với anh M là L đã bán chiếc xe mô tô của anh N cho chị K nên ngày 07/4/2022 anh N đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã P và Công an huyện Đ đề nghị giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 22/04/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đại Từ kết luận: 01 xe mô tô BKS 52Y3-8628, nhãn hiệu AMIGO, màu sơn: đỏ, loại xe: nữ, số khung: 454492, số máy: 1451192, xe đã qua sử dụng, không có cánh yếm tại thời điểm tháng 2/2022 có giá là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản sự việc, lời khai bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Ngày 7/4/2022 Công an xã P đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, BKS 52Y3-8628 của chị Vũ Thị K. Hiện chiếc xe đang được lưu giữ, bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKSĐT ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 174 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 174 BLHS, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Điều Điều 47 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 15 đến 18 tháng tù về tội “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo Luân

Về dân sự: Anh Hoàng Văn N và chị Vũ Thị K không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng:

- Truy thu số tiền 800.000đ do bị cáo L phạm tội mà có
- Hoàn trả anh Hoàng Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, BKS 52Y3-8628 quản lý sử dụng.

Án phí: Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Tại phiên tòa bị cáo L đã khai báo: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 27/02/2022 tại xóm Văn G, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn L (đã có 01 tiền sự ngày 01/7/2020 bị Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1,5 triệu đồng về hành vi trộm cắp cắp tài sản, chưa chấp hành xong việc nộp tiền phạt) đã thực hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của anh Hoàng Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, BKS: 52Y3-8628, sơn màu đỏ có giá trị 01 triệu đồng sau đó mang đi bán lấy 800.000đ mua ma túy sử dụng hết cho bản thân.

Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 174 của BLHS năm 2015.

**Nội dung các điều luật quy định như sau:**

***Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản***

*“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác...dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

*a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà cụ thể trong vụ án này là anh Hoàng Văn N. Hành vi đó còn làm mất trật tự trị an xã hội nên cần phải đưa ra xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Bị cáo L được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “*Thành khẩn khai báo*” và “*Phạm tội nhưng...gây thiệt hại không lớn*” được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS đó là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo là người nghiện ma túy có 01 tiền án: Tại bản án số 65/HSST ngày 16/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt L 12 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Chấp hành xong án phí ngày 12/11/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2021. Bản án chưa được xóa án tích. Có 02 tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành

chính số 0012690 ngày 01/7/2020 Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt L 1,5 triệu đồng về hành vi trộm cắp tài sản. L chưa chấp hành việc nộp phạt và tại Quyết định số 90 ngày 30/12/2021 UBND xã P quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với L trong thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 31/3/2022. Có 03 nhân thân: Tại quyết định số 24 ngày 31/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Đại Từ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L thời hạn 16 tháng. Năm 2017 Công an xã Đ xử phạt L 1,5 triệu đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2018 bị Công an huyện Đại Từ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, trở thành công dân có ích mà bị cáo cố ý lao vào con đường phạm tội nhằm lấy tiền tiêu sài, thỏa mãn nhu cầu của bản thân, đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo L mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy không có công ăn việc làm ổn định nên không phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7]. Về dân sự: Anh Hoàng Văn N và chị Vũ Thị K không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về vật chứng:

- Truy thu số tiền 800.000đ do L phạm tội mà có sung công quỹ nhà nước.
- Hoàn trả anh Hoàng Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, BKS 52Y3-8628 quản lý sử dụng.

[9]. Liên quan đến vụ án còn có chị Vũ Thị K là người mua chiếc xe mô tô của L. Tuy nhiên khi bán xe L không nói và chị K không biết chiếc xe mô tô là do L phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có căn cứ để xử lý đối với chị K.

L khai nhận sử dụng số tiền 800.000 đồng để đi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết lai lịch và địa chỉ ở địa bàn xã P, huyện Đ. Do không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

***Vì các lẽ nêu trên.***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 174 BLHS 2015 điểm h, s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Điều 47 BLHS năm 2015. Điều 106 Điều 136 và

Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/7/2022.

2. Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo L.

3. Quyết định tạm giam bị cáo L 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

5. Về vật chứng:

- Truy thu số tiền 800.000đ do L phạm tội mà có sung công quỹ nhà nước.

- Hoàn trả anh Hoàng Văn N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu AMIGO, BKS 52Y3-8628 quản lý sử dụng.

*(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 86/QĐ-VKSĐT ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ).*

6. Về án phí: Buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND huyện Đại Từ ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Đại Từ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại, người cóQLNVLQ;
- Thông báo UBND xã P;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Kao Hoàng**